

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC BÀ**

Số: 381/TĐTĐB-P5

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bái, ngày 13 tháng 8 năm 2021

V/v Giải trình biến động Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BCTC bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020.

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà
- Mã chứng khoán niêm yết: TBC
- Nội dung:

Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà (Công ty) giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) tại Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và BCTC hợp nhất của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 theo quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3.1 Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN tại BCTC riêng:

Các chỉ tiêu chính về kết quả sản xuất kinh doanh trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 và năm 2020 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC riêng Công ty		So sánh KQKD bán niên soát xét năm 2021 với năm 2020	
		Tại ngày 30/06/2021	Tại ngày 30/06/2020	Chênh lệch	Tỷ lệ
		1	2	3	4=2-3
1	Doanh thu	209.892.449.867	154.042.619.768	55.849.830.099	36%
2	Chi phí	74.885.389.446	69.852.248.630	5.033.140.816	7%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	135.007.060.421	84.190.371.138	50.816.689.283	60%
4	Thuế TNDN	25.734.003.084	16.183.665.227	9.550.337.857	59%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	109.273.057.337	68.006.705.911	41.266.351.426	61%

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 tăng 41.266.351.426 đồng (tăng 61%) là do các nguyên nhân sau:

a. Tổng doanh thu trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 tăng 55.849.830.099 đồng (tăng 36%) là do:

- Doanh thu hoạt động điện tăng 46.717.278.391 đồng (tăng 35%) tại BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân xuất phát từ mực nước hồ đầu kỳ năm 2021 cao hơn so với đầu kỳ năm 2020 là 3,78m và hệ thống máy móc

thiết bị hoạt động an toàn, ồng định đã tạo điều kiện thuận lợi để sản lượng điện thương phẩm 6 tháng đầu năm 2021 tăng so với cùng kỳ năm 2020 là 59,7 triệu kWh (tăng 37%). Đồng thời, 6 tháng đầu năm 2021, Công ty thường xuyên cập nhật số liệu, tình hình thủy văn, bám sát diễn biến Thị trường điện, tuân thủ quy trình vận hành liên hồ chứa để từ đó đưa ra chiến lược chào giá phù hợp và tăng thêm doanh thu từ Thị trường điện.

- Doanh thu tài chính tăng 2.423.882.398 đồng (tăng 18%) tại BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân là do doanh thu cổ tức từ các hoạt động đầu tư vốn góp vào các đơn vị trong 6 tháng đầu năm 2021 cao hơn so với cùng kỳ năm 2020.

- Doanh thu từ các hoạt động sản xuất kinh doanh khác tăng 6.708.669.310 đồng (tăng 113%) tại BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân là do hoạt động cung cấp dịch vụ kỹ thuật đã hoàn thành và nghiệm thu các hợp đồng với giá trị thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2021 với cao hơn so với cùng kỳ năm 2020.

b. Tổng chi phí trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 tăng 5.033.140.816 đồng (tăng 7%) chủ yếu là do:

- Chi phí thuế Tài nguyên và Phí dịch vụ môi trường rừng tăng lần lượt là 5,5 tỷ và 2,1 tỷ do sản lượng điện thương phẩm 6 tháng đầu năm 2021 tăng so với cùng kỳ năm 2020.

- Chi phí khấu hao giảm 2,5 tỷ so với cùng kỳ

- Chi phí hoạt động dịch vụ và các khoản chi phí còn lại 6 tháng đầu năm 2021 ổn định so với cùng kỳ năm 2020.

c. Thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 tăng 9.550.337.857 đồng (tăng 59%). Chính sách thuế TNDN áp dụng cho Công ty 6 tháng đầu năm 2021 không thay đổi so với cùng kỳ năm trước, thuế TNDN tăng do lợi nhuận trước thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2021 tăng so với cùng kỳ năm trước.

3.2 Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN tại BCTC Hợp nhất:

Các chỉ tiêu chính về kết quả sản xuất kinh doanh trên BCTC hợp nhất của Công ty bán niên soát xét năm 2021 và năm 2020 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC hợp nhất Công ty		So sánh KQKD bán niên soát xét năm 2021 với năm 2020	
		Tại ngày 30/06/2021	Tại ngày 30/06/2020	Chênh lệch	Tỷ lệ
		1	2	3	4=2-3
1	Doanh thu	298.164.562.628	239.521.621.791	58.642.940.837	24%
2	Chi phí	131.569.024.064	130.907.210.328	661.813.736	1%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	166.595.538.564	108.614.411.463	57.981.127.101	53%
4	Thuế TNDN	27.680.881.539	17.435.523.669	10.245.357.870	59%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	138.914.657.025	91.178.887.794	47.735.769.231	52%

Từ Tháng 11 năm 2019, Công ty đã mua 50,94% tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Thủy điện Mường Hum, theo đó Công ty Cổ phần Thủy điện Mường Hum đã trở thành công ty con của Công ty kể từ thời điểm này và đã thực hiện lập BCTC hợp nhất theo quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty tiếp tục thực hiện lập BCTC hợp nhất báo cáo bán niên soát xét năm 2021.

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC hợp nhất của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 tăng 47.735.769.231 đồng (tăng 52%) chủ yếu là do: Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty bán niên soát xét năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 tăng 41.266.351.426 đồng (tăng 61%) Công ty đã giải trình ở Mục 3.1 bên trên và ảnh hưởng doanh thu, chi phí, Thuế TNDN, Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2021 của công ty con vào Nhóm công ty (doanh thu, thuế TNDN, lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng bán niên soát xét của công ty con năm 2021 so với cùng kỳ 2020 tăng lần lượt là 1,4 tỷ đồng, 0,6 tỷ đồng, 6,6 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ tăng lần lượt là 2%, 56%, 21% và chi phí của Công ty con giảm là 5,8 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ giảm 10%).

Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà xin được giải trình và báo cáo Quý cơ quan.

Trân trọng./ .

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD;
- Thư ký, P2, P6, TTDV;
- Lưu: VT, P5.



Tổng Giám đốc

Nguyễn Văn Quyền

